



TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2017

Phiếu số 1A.8/TĐTKT-BH

Mã số thuế

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH BẢO HIỂM VÀ MÔI GIỚI BẢO HIỂM Năm 2016

(Áp dụng cho các DN đơn/cơ sở có hoạt động kinh doanh bảo hiểm và môi giới bảo hiểm)

Tên doanh nghiệp/ cơ sở:

(Viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu):

Địa chỉ: CQ Thống kê ghi

Tỉnh/thành phố trực thuộc TW:

--	--

Huyện/quận (thị xã, TP thuộc tỉnh)

--	--	--

Ngành SXKD chính:

--	--	--	--	--

(VSIC 2007-Cấp 5)

Tổng số lao động thời điểm 01/01/2016:

--

 Người

Trong đó: Nữ

--

 Người

Tổng số lao động thời điểm 31/12/2016:

--

 Người

Trong đó: Nữ

--

 Người

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2016
A	B	1
1. Doanh thu phí bảo hiểm gốc, thu hoa hồng môi giới bảo hiểm (01=02+03-04)	01	
1.1 Phí bảo hiểm gốc	02	
1.2 Phí nhận tái bảo hiểm	03	
1.3 Tăng (giảm) dự phòng phí	04	
2. Phí nhượng tái bảo hiểm	05	
3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần	06	
4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	07	
5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động môi giới bảo hiểm (08=06+07)	08	
6. Chi bồi thường và trả tiền bảo hiểm (09=10-11)	09	
6.1. Tổng chi bồi thường	10	
6.2. Các khoản giảm trừ	11	
7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	12	
8. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	13	
9. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	14	
10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm và trả tiền bảo hiểm (15=9-12+13-14)	15	
11. Tăng giảm dự phòng giao động lớn	16	
12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	17	
13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động môi giới bảo hiểm (18=15+16-17))	18	
14. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động môi giới bảo hiểm (11 = 08- 18)	19	
15. Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư	20	

16. Giá vốn kinh doanh bấtđộng sản đầu tư	21	
17. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư bất động sản (22=20-21)	22	
18. Doanh thu hoạt động tài chính	23	
19. Chi phí hoạt động tài chính	24	
20. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính (25=23-24)	25	
21. Chi phí bán hàng hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động môi giới bảo hiểm	26	
22. Chi phí quản lý doanh nghiệp hoạt động kinh doanh bảo hiểm, môi giới bảo hiểm hoạt đ	27	
23. Lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm, môi giới bảo hiểm (29=19+22+25-26-2	28	
24. Thu nhập khác	29	
25. Chi phí khác	30	
26. Lợi nhuận khác (31=29-30)	31	
27. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động môi giới b	32	
28. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	
29. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	34	
30. Lợi nhuận sau thuế (35= 32-33-34)	35	
31. Lãi trên cổ phiếu	36	
32. Thuế GTGT phát sinh phải nộp	37	